

Bản án số: 80 /2023/HS-PT

Ngày: 07/8/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tấn Tài.

Các Thẩm phán:

1. Ông Lê Thanh Hoàng;

2. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ngọc Huyền.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:**

- Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 144/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Dương Thị Ái L. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án số 57/2023/HS-ST ngày 31/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang.

Bị cáo kháng cáo:

Dương Thị Ái L, sinh ngày 25 tháng 7 năm 1982 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số A, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo T; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: không; con ông Dương Văn H, sinh năm 1957 và bà Võ Thị Ái N, sinh năm 1963; chung sống như vợ chồng với Hứa Thanh K và có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10 tháng 3 năm 2023 (có mặt).

(Trong vụ án, các bị cáo Hứa Anh K1 và Dương Thị Ái N1, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 15 tháng 12 năm 2022, nhận được tin báo về tội phạm của quần chúng nhân dân, lực lượng Công an phường M, thành phố L kiểm tra quán cà phê V thuộc tổ I, khóm Đ, phường M, thành phố L phát hiện Hứa Thanh K đang bán số đề cho Nguyễn Ngọc T nên lực lượng Công an lập biên bản, thu giữ vật chứng gồm 01 tờ giấy lịch ghi phôi đề ngày 15 tháng 12 năm 2022, có chữ ký của Hứa Thanh K, 01 điện thoại di động hiệu Iphone SE màu đỏ và số tiền 1.817.000 đồng. Đồng thời, mời K về công an phường làm việc K khai nhận ngày 15 tháng 12 năm 2022, K bán số đề rồi gửi tin nhắn các con số đã bán qua tài khoản Zalo của Dương Thị Ái L, Công an phường mời L đến làm việc và thu giữ vật chứng của L: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6.

Kết luận giám định số 24/KL-KTHS(KTSĐT-GT) ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang xác định: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, model: Iphone SE, có số IMEI 1: 356468100322618 và số IMEI 2: 356468100455103, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim (ký hiệu A1); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, model: Galaxy J6, có số IMEI 1: 358465091663081 và số IMEI 2: 358466091663089, trong điện thoại có gắn 02 thẻ sim (ký hiệu A2). Tìm thấy dữ liệu nghi vấn có liên quan lưu giữ trong: 02 điện thoại di động (ký hiệu A1, A2) do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố L gửi giám định, chi tiết thể hiện trong Phụ lục và đĩa DVD dữ liệu trích xuất kèm theo (bút lục số 297).

Căn cứ công văn số 154/CV-PC09(KTSĐT) ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang xác định những hình ảnh lai đề ghi nhận từ trang số 27 đến trang số 41 của phụ lục số 24/KL-KTHS(KTSĐT-GT) ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang có tổng số tiền đánh bạc là 751.767.000 đồng, nhưng các lai đề này không xác định được thời gian khởi tạo ảnh, các bị cáo Dương Thị Ái L không xác định được dựa trên kết quả xỏ số kiến thiết của tỉnh nào, ngày tháng năm nào nên không đủ căn cứ để quy kết trách nhiệm hình sự L, K về số tiền đánh bạc này.

Quá trình điều tra xác định được vào các ngày 28 tháng 9 năm 2022 và ngày 15 tháng 12 năm 2022, K và L đã bán số đề cho nhiều người, cụ thể:

- Đối chiếu phôi đề trên tin nhắn Zalo trong điện thoại di động của K và L xác định ngày 28 tháng 9 năm 2022, L và K đã bán số đề cho nhiều người, cụ thể:

+ Dựa trên kết quả xỏ số kiến thiết của khu vực miền Nam gồm Cần Thơ, Đồng Nai, Sóc Trăng số tiền đánh bạc là 34.029.500 đồng, trong đó tiền bán số đề là 17.589.500 đồng, tiền trúng số đề là 16.440.000 đồng;

+ Dựa trên kết quả xổ số của Công ty X số tiền đánh bạc là 5.102.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 2.702.000 đồng, tiền trúng số đề là 2.400.000 đồng.

K bán số đề cho Sơn Đ và Duy N2 vào ngày 28 tháng 9 năm 2022 nhưng không chuyển cho L, cụ thể:

+ Khu vực miền Nam gồm Cần Thơ, Đồng Nai, Sóc Trăng số tiền đánh bạc là 26.660.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 11.700.000 đồng, tiền trúng số đề là 14.960.000 đồng;

+ Khu vực miền Trung gồm Khánh Hòa, Đà Nẵng số tiền đánh bạc là 4.410.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 2.570.000 đồng, tiền trúng số đề là 1.840.000 đồng;

+ Khu vực miền Bắc - Công ty X số tiền đánh bạc là 7.134.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 3.374.000 đồng, tiền trúng số đề là 3.760.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền K bán số đề vào ngày 28 tháng 9 năm 2022 dựa trên kết quả xổ số khu vực miền Bắc là 12.236.000 đồng, giao cho L 5.102.000 đồng; khu vực miền Nam là 60.689.500 đồng, giao cho L 34.029.500 đồng.

- Đối chiếu phoi đề trên tin nhắn Zalo trong điện thoại di động của K và L, phoi đề khi lập biên bản hành vi bán số đề của K xác định ngày 15 tháng 12 năm 2022, L và K đã bán số đề cho nhiều người, cụ thể:

+ Đã bán số đề cho 6 Liet, Sơn Đ, L1, Võ Thị Ái N, Nguyễn Ngọc T và nhiều người không rõ lai lịch dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền Nam gồm: An Giang với số tiền 14.230.000 đồng, Tây Ninh với số tiền 14.095.000 đồng, Bình Thuận số tiền 13.915.000 đồng.

+ Tổng số tiền K và L bán số đề trong ngày 15 tháng 12 năm 2022 là 42.240.000 đồng.

- Ngày 15 tháng 12 năm 2022, Võ Thị Ái N là mẹ ruột của Dương Thị Ái L đã có hành vi mua số đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của khu vực miền Nam với tổng số tiền đánh bạc là 6.750.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKSLX-HS ngày 17/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố Hứa Thanh K theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Dương Thị Ái L, Võ Thị Ái N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm thành phố L, tỉnh An Giang, đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hứa Thanh K, Dương Thị Ái L, Võ Thị Ái N phạm tội “Đánh bạc”.

[1]. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hứa Thanh K 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày: 22/12/2022.

[2]. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Thị Ái L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

[3]. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Ái N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Võ Thị Ái N Nhan cho Ủy ban nhân dân phường M, thành phố L, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/6/2023 bị cáo Dương Thị Ái L làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Thị Ái L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Thị Ái L gửi trong hạn luật định, nên đủ cơ sở chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, của các bị cáo khác, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Dương Thị Ái L về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tuyên phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp một phần số tiền thu lợi bất chính là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số 0001593 ngày 01/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố

L, tỉnh An Giang và 02 bảng kết quả học tập của các con là Hứa Đăng K2 và Hứa Gia T1 để Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo, nên đây cũng được xem là tình tiết giảm nhẹ mới tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Dương Thị Ái L, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố L về phần hình phạt:

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Dương Thị Ái L, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 57/2023/HS-ST ngày 31/5/2023 của Tòa án thành phố L.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Thị Ái L từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Bị cáo làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể:

- Vào ngày 28 tháng 9 năm 2022 bị cáo Hứa Thanh K, Dương Thị Ái L đã 02 lần thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số đề qua 02 đài xổ số chính ở miền Bắc (T), miền Nam (Cần Thơ, Đồng Nai, Sóc Trăng). Tổng số tiền K bán số đề vào ngày 28 tháng 9 năm 2022 dựa trên kết quả xổ số khu vực miền Bắc là 12.236.000 đồng, giao cho L 5.102.000 đồng; khu vực miền Nam là 60.689.500 đồng, giao cho L 34.029.500 đồng; K giữ lại 26.600.000 không giao cho L.

- Vào ngày 15 tháng 12 năm 2022 bị cáo Hứa Thanh K, Dương Thị Ái L đã 01 lần thực hiện hành vi đánh bạc qua 01 đài xổ số chính ở miền Nam (An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận). Tổng số tiền K và L bán số đề là 42.240.000 đồng. Riêng bị cáo K vào ngày 28 tháng 9 năm 2022 có số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng.

- Vào ngày 15 tháng 12 năm 2022 bị cáo Võ Thị Ái N đã 01 lần thực hiện hành vi đánh bạc qua hình thức mua số đề của Khoa 01 đài xổ số chính ở miền Nam (An Giang, Tây Ninh, Bình Thuận) với số tiền 6.750.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại Bộ luật hình sự, do đó cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo, xét thấy:

Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc của mình là trái với quy định của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo vẫn cố tình thực hiện việc bán số đề cho người khác để thu lợi bất chính từ hành vi này. Xét thấy, Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, khi quyết định hình phạt đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 tháng tù là phù hợp với quy định pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo, giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã nộp một phần số tiền thu lợi bất chính là 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0001593 ngày 01/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh An Giang và kết quả học tập của 02 con là Hứa Đăng K2 và Hứa Gia T1 để Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Mặt khác, trong vụ án này bị cáo K là chồng của bị cáo cũng bị xử phạt 02 (hai) năm tù, hiện đang chấp hành án. Nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội để nuôi dưỡng, chăm sóc hai con, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của Viện kiểm sát cùng cấp không trái với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Dương Thị Ái L. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 57/2023/HS-ST ngày 31/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố L về phần hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Dương Thị Ái L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Thị Ái L 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Bị cáo Dương Thị Ái L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2023/HS-ST ngày 31/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:**

- TAND thành phố L;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV và THA;
- Văn phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tấn Tài